

Số: /TTr-UBND

Hải Dương, ngày tháng năm 2023

**DỰ THẢO**

**TỜ TRÌNH**

**Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương**

Kính gửi: Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015, Công văn số 158/HĐND-VP ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương, UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn tỉnh Hải Dương, các nội dung cụ thể như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT**

Thực hiện Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của liên Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước (sau đây gọi tắt là Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN), ngày 19/11/2015 Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương đã ban hành Quyết định 20/2015/QĐ-UBND “Quy định quản lý và định mức xây dựng dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương”. Từ khi được ban hành, Quyết định nêu trên là văn bản pháp lý quan trọng để Sở Khoa học và Công nghệ quản lý và xây dựng dự toán kinh phí đối với các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

Tuy nhiên, ngày 10 tháng 01 năm 2023, Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (sau đây gọi tắt là Thông tư số 03/2023/TT-BTC) có hiệu lực thi hành từ ngày 26/02/2023; Ngày 08 tháng 5 năm 2023, Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước, hiệu lực thi hành từ ngày 23/6/2023. Như vậy Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính - Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết

toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng NSNN (sau đây gọi tắt là Thông tư số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN) hết hiệu lực toàn phần từ ngày 23/6/2023.

Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 03/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định: “*Các định mức lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước quy định tại Thông tư này là định mức tối đa áp dụng với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước*”; “*...Các địa phương căn cứ tình hình thực tế và khả năng ngân sách được giao để **phê duyệt định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý***”; “*Trong trường hợp cần thiết, căn cứ khả năng cân đối ngân sách và điều kiện cụ thể của từng địa phương, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định bổ sung một số nội dung và mức chi ngoài các nội dung, định mức chi quy định tại Thông tư này để thực hiện các nhiệm vụ KH&CN của địa phương đảm bảo hiệu quả, phù hợp với thực tế và theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn*”.

Do đó việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương là cần thiết và đảm bảo đúng quy định.

## **II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT**

### **1. Mục đích**

Ban hành Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

### **2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết**

Thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước, các quy định hiện hành của Trung ương, của tỉnh, mức chi không vượt quá quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính, Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ và phù hợp điều kiện thực tiễn của tỉnh Hải Dương.

### **3. Nguyên tắc xây dựng**

- Các mức chi đảm bảo theo đúng quy định của Trung ương và thuộc thẩm quyền ban hành của HĐND tỉnh.
- Các mức chi đề xuất phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách của tỉnh.

## **III. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT**

### **1. Bố cục**

Dự thảo Nghị quyết về quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương gồm 08 điều, nội dung cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng.
- Điều 2. Nguyên tắc áp dụng định mức lập dự toán kinh phí nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Điều 3. Các yếu tố đầu vào cấu thành dự toán ngân sách nhà nước thực

hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ

- Điều 4. Khung định mức làm căn cứ xây dựng dự toán ngân sách nhà nước thực hiện hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Điều 5. Các nội dung chi cho công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ
- Điều 6. Một số định mức chi quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ.
- Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp.
- Điều 8. Nguồn kinh phí

## **2. Nội dung cơ bản**

### **2.1. Căn cứ pháp lý**

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Khoa học và công nghệ ngày 18/6/20213;
- Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước 2015;
- Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và công nghệ;
- Nghị định số 95/2017/NĐ-CP ngày 17/10/2014 của Chính phủ quy định về đầu tư và cơ chế tài chính đối với hoạt động khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12/01/2015 của Bộ Lao động thương binh và xã hội quy định mức lương đối với chuyên gia tư vấn trong nước làm cơ sở dự toán gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn áp dụng hình thức hợp đồng theo thời gian sử dụng vốn nhà nước;
- Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21/6/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí cho cán bộ, công chức Nhà nước đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí;
- Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính;
- Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- Thông tư số 02/2023/TT-BKHHCN ngày 08/5/2023 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn một số nội dung chuyên môn phục vụ công tác xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.

### **2.2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

a) Phạm vi điều chỉnh

\* Quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC:

Quy định định mức lập dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, mức chi các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ quan có thẩm quyền.

\* Đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ:

Quy định định mức lập dự toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở, mức chi các hoạt động phục vụ công tác quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ của cơ quan có thẩm quyền.

Các nội dung về lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC ngày 10/01/2023 của Bộ Tài chính.

#### b) Đối tượng áp dụng

\* Quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC: Áp dụng đối với các cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ và cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước; các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan

\* Đề xuất của Sở Khoa học và Công nghệ: Cơ quan quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách của tỉnh Hải Dương, các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách của tỉnh Hải Dương và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

### 2.3. Nguyên tắc xây dựng

- Các mức chi đảm bảo theo đúng quy định của Trung ương và thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Các mức chi đề xuất phù hợp với tình hình thực tế và khả năng cân đối ngân sách các cấp.

### 2.4. Quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách trên địa bàn tỉnh Hải Dương

*\* Theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC*

Các mức xây dựng dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước bao gồm 03 loại:

- Mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC.

- Mức chi thanh toán theo thực tế.

- Mức chi tham chiếu theo mức chi tại một số văn bản quy phạm pháp luật khác của Trung ương gồm: Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính; Thông tư số 40/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 4 năm 2017 của Bộ Tài chính; Thông tư số 71/2018/TT-BTC ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ Tài chính; Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Tài chính và Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính.

- Hệ số lao động khoa học của các chức danh quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN.

*\* Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất:*

Đề thu hút các nhà khoa học, các chuyên gia giỏi ở các Viện, Trường Đại học, các cơ quan Trung ương tham gia nghiên cứu, tham gia các Hội đồng tư vấn

khoa học và công nghệ cho tỉnh góp phần nâng cao chất lượng nhiệm vụ khoa học và công nghệ của tỉnh, phù hợp với nguồn lực, tình hình thực tế của địa phương, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành mức chi thực hiện theo Thông tư số 03/2023/TT-BTC theo nguyên tắc sau:

- Đối với những nội dung chi tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định mức chi tối đa: Đề xuất áp dụng mức chi tối đa theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh; mức chi 70% đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.

- Đối với những nội dung chi tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định mức chi thanh toán theo hóa đơn thực tế: Đề xuất thực hiện theo mức chi quy định của Thông tư.

- Đối với những nội dung chi tại Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định mức chi áp dụng theo mức chi tại một số văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương: Đề xuất thực hiện theo các quy định của Trung ương, của tỉnh và các Nghị quyết của HĐND tỉnh ban hành quy định cụ thể các mức chi theo thẩm quyền (Quyết định số 32/2017/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2017 của UBND tỉnh Hải Dương; Nghị quyết số 04/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của HĐND tỉnh Hải Dương; Thông tư số 102/2012/TT-BTC ngày 21 tháng 6 năm 2012 của Bộ Tài chính; Thông tư số 02/2015/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Bộ Tài chính; Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ Tài chính).

- Đối với hệ số lao động khoa học của các chức danh tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN: Áp dụng đúng theo quy định tại Thông tư số 02/2023/TT-BKHCN.

#### **IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Thông tư số 03/2023/TT-BTC quy định:

- Ngân sách nhà nước.
- Các nguồn vốn khác ngoài ngân sách nhà nước.

2. Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất:

- Nguồn ngân sách nhà nước.
- Cơ sở đề xuất: Phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết quy định định mức lập dự toán thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương.

UBND tỉnh kính đề nghị Thường trực HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND Tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ;
- VPUB tỉnh: CVP, PCVP
- Lưu: VT, KGVX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**